

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Số: **465** /PCTT-VPĐK-ĐK

Mẫu số 12/ĐK
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày **18** tháng **6** năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 22 HỒ SƠ DỰ ÁN KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIỆN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC (Lô B2 – Toà BS)

Kính gửi: Đội Thuế Thành phố Thủ Đức.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

- 1.1. Mã hồ sơ: *Theo danh sách đính kèm 22 hồ sơ.*
1.2. Ngày nhận hồ sơ: ngày 6 tháng 6 năm 2025.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: *Theo danh sách đính kèm 22 hồ sơ.*

- 2.1. Tên:
2.2. Địa chỉ:
2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):.....
2.4. Mã số thuế (nếu có):.....
2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân:
Số.....; ngày cấp:..... nơi cấp...
2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

- 3.1. Thông tin về đất
3.1.1. Thửa đất số: 304; Tờ bản đồ số: 108;
3.1.2. Địa chỉ tại: số 88 đường Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM (Lô B2-Toà BS - Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện).
3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:
- Đường/đoạn đường/khu vực: đường Phước Thiện (đường Nguyễn Xiển đến cuối đường);

- Vị trí thửa đất: Vị trí: 1.

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có):.

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: 26.700,0m²

- Diện tích sử dụng chung: 26.700,0 m²

- Diện tích sử dụng riêng:m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:.....m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m²

- Diện tích đất trong hạn mức:.....m²

- Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất:

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:

- Ổn định lâu dài ☒

- Có thời hạn:.....năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

- Gia hạn:..... năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....;

3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT81021 ngày 07 tháng 12 năm 2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất: **Theo danh sách đính kèm 22 hồ sơ**

3.2.1. Loại nhà ở, công trình;; cấp hạng nhà ở, công trình:.....;

3.2.2. Diện tích xây dựng: m²;

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: m²/diện tích sử dụng:m²;

3.2.4. Diện tích sở hữu chung: Diện tích sàn xây dựng:m²/diện tích sử dụng:m²; Diện tích sở hữu riêng:.....m²;

3.2.5. Số tầng:

+ Tòa BS11 + Tòa BS12: 24 tầng + 02 hầm + 01 tầng tum thang;

+ Tòa BS15: 34 tầng + 02 hầm + 01 tầng tum thang;

+ Tòa BS16: 39 tầng + 02 hầm + 01 tầng tum thang;

Kết cấu: Tường gạch, khung cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT.

Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: năm 2023.

3.2.6. Nguồn gốc:.....

3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: năm.

IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH

- Tiền sử dụng đất:.....

- Lệ phí trước bạ:.....

V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

Đính kèm 22 hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm:

- + Hợp đồng mua bán, văn bản chuyển nhượng.
- + Biên bản bàn giao nhà.
- + Bản vẽ sơ đồ căn hộ.
- + Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Trung tâm Công nghệ Thông tin (để đăng tin);
- Công ty TNHH KD BĐS MV1 Việt Nam;
- Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.

HS: 4469/2025 *ngl*

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC ✓



Lê Thành Phương

DANH SÁCH 20 CĂN HỘ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
THUỘC DỰ ÁN KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIỆN, PHƯỜNG LONG BÌNH,
TP. THỦ ĐỨC (Vinhomes Grand Park - B2-BS11, BS12, BS15, BS16)

(Đính kèm Phiếu chuyển số 465 /PC-VPĐK-ĐK ngày 18/6/2025 của Văn phòng ĐKĐĐ TP)

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo theo HDMB	Mã căn theo Chứng nhận cấp số nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản
1	4469	Ông PHẠM NGỌC TỎ Năm sinh: 1969; CCCD số: 075069003945 Địa chỉ thường trú: 12A, lô A5, khu Dân Cư An Bình, khu phố 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai Bà TÔNG NGỌC NGÀ Năm sinh: 1974; CCCD số: 075174007882 Địa chỉ thường trú: 12a, Lô A5, Khu Dân Cư An Bình, Khu Phố 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	BS1103.05	3.05, Tầng 3, Tòa nhà BS11	63.3	69.2	Căn hộ
2	4470	Bà NGUYỄN HOÀI THANH Năm sinh: 1988; CCCD số: 079188021998 Địa chỉ thường trú: 85/19 Công Hợp Rạch Bùng Binh, P. 9, Quận 3, TP Hồ Chí Minh	BS1104.19	4.19, Tầng 4, Tòa nhà BS11	63.3	69.2	Căn hộ
3	4471	Bà CAO THỊ ANH THU Năm sinh: 2003; CCCD số: 079303004382 Địa chỉ thường trú: 48 Đường 7, khu phố 5, An Phú, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	BS1110.05	10.05, Tầng 10, Tòa nhà BS11	63.3	69.2	Căn hộ
4	4472	Ông ĐỖ ĐÌNH MINH Năm sinh: 1969; CCCD số: 075069011616 Địa chỉ thường trú: 09A12, KP1, KDC An Bình, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai Bà PHẠM HOÀNG YẾN Năm sinh: 1976; CCCD số: 075176013204 Địa chỉ thường trú: 09A12, KP1, KDC An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	BS1112.10	12.10, Tầng 12, Tòa nhà BS11	64	69.9	Căn hộ
5	4473	Ông NGUYỄN ĐỨC CANG Năm sinh: 1975; CCCD số: 051075004830 Địa chỉ thường trú: 61/18B Nguyễn Thượng Hiền, Phường 5, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh	BS1114.08	14.08, Tầng 14, Tòa nhà BS11	30.3	33.8	Căn hộ
6	4474	Ông MAI VĂN HUỆ Năm sinh: 1969; CCCD số: 040069006627 Địa chỉ thường trú: Xóm Khánh Trang, Nghi Xuân, Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An Bà NGUYỄN THỊ LỆ THỦY Năm sinh: 1972; CCCD số: 044172003862 Địa chỉ thường trú: Xóm Khánh Trang, Nghi Xuân, Huyện Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	BS1203.08	3.08, Tầng 3, Tòa nhà BS12	33.5	36.8	Căn hộ
7	4475	Ông ĐỖ NGỌC LONG Năm sinh: 1993; CCCD số: 031093006510 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 10.21, tầng 10, tòa nhà chung cư BS15 (Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện) - 88 đường Phước Thiện, KP 29, Phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ NGỌC THANH Năm sinh: 1992; CCCD số: 075192019341 Địa chỉ thường trú: Tổ 3, Kp L Đ1 Tam Phước, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai	BS1510.21	10.21, Tầng 10, Tòa nhà BS15	44.6	48.1	Căn hộ

ml

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo theo HĐMB	Mã căn theo Chứng nhận cấp số nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản
8	4476	Ông BUI KHÁNH HÙNG Năm sinh: 1980; CCCD số: 040080014554 Địa chỉ thường trú: Khối 10, Quán Bàu, Thành phố Vinh, Nghệ An Bà LÊ THỊ HIẾU Năm sinh: 1983; CCCD số: 040183034562 Địa chỉ thường trú: Khối 10, Quán Bàu, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An	BS1516.18	16.18, Tầng 16, Tòa nhà BS15	63	69.2	Căn hộ
9	4477	Ông TRƯƠNG THANH HIỆP Năm sinh: 1959; CCCD số: 038059016211 Địa chỉ thường trú: 86/40 Phố Quang, Phường 02, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ HẠNH Năm sinh: 1969; CCCD số: 079169012478 Địa chỉ thường trú: 86/40 Phố Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	BS1605.10	5.10, Tầng 5, Tòa nhà BS16	53.7	58.9	Căn hộ
10	4478	Bà ĐỖ KIM TÚ Năm sinh: 1982; CCCD số: 072182398369 Địa chỉ thường trú: ấp Long Hải, Trường Tây, thị xã Hòa Thành, Tỉnh Tây Ninh	BS1605.11	5.11, Tầng 5, Tòa nhà BS16	53.5	58.1	Căn hộ
11	4479	Ông NGUYỄN QUANG HUY Năm sinh: 1996; CCCD số: 034096006774 Địa chỉ thường trú: 22/32 Đường 990, Phú Hữu, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG Năm sinh: 2000; CCCD số: 038300011304 Địa chỉ thường trú: Thôn Hải Sơn, Xã Hoàng Trường, Huyện Hoàng Hóa, Tỉnh Thanh Hóa	BS1608.07	8.07, Tầng 8, Tòa nhà BS16	29.6	33	Căn hộ
12	4480	Bà DƯƠNG THỊ THÙY TRANG Năm sinh: 1987; CCCD số: 070187000024 Địa chỉ thường trú: 854/20A, ấp 5, Phú Xuân, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh	BS1616.28	16.28, Tầng 16, Tòa nhà BS16	54	58.7	Căn hộ
13	4481	Ông NGUYỄN TẤN ĐẠT Năm sinh: 1995; CCCD số: 080095006674 Địa chỉ thường trú: Ấp 4, Long Thuận, Huyện Thủ Thừa, Tỉnh Long An Bà LÊ ĐIỂM LINH Năm sinh: 1996; CCCD số: 060196004928 Địa chỉ thường trú: Thôn Bình An, Hàm Chính, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	BS1618.30	18.30, Tầng 18, Tòa nhà BS16	33.9	37.4	Căn hộ
14	4482	Ông DƯƠNG TUẤN PHONG Năm sinh: 1990; CCCD số: 075090000711 Địa chỉ thường trú: A11.14, 262/15-17 L.B.Bích, Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ TÂN THUẬN Năm sinh: 1991; CCCD số: 066191000370 Địa chỉ thường trú: A11.14, 262/15-17 L.B.Bích, Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh	BS1621.07	21.07, Tầng 21, Tòa nhà BS16	29.9	33.2	Căn hộ
15	4483	Ông LÊ BÁ HẬU Năm sinh: 1996; CCCD số: 038096027009 Địa chỉ thường trú: 702/6/4 đường 30/4, Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Bà VŨ THỊ NHƯ QUỲNH Năm sinh: 1996; CCCD số: 077196005579 Địa chỉ thường trú: 808/C27 Đường 30/4, Phường 11, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	BS1627.29	27.29, Tầng 27, Tòa nhà BS16	54.3	59.1	Căn hộ

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo Chứng nhận cấp sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản
16	4484	Ông BÙI QUY ANH Năm sinh: 1984; CCCD số: 011084005035 Địa chỉ thường trú: D18.3 New Sài Gòn, Ấp 11, Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh Bà BÙI THỊ NGỌC HẬU Năm sinh: 1983; CCCD số: 030183011900 Địa chỉ thường trú: C.25.2 New Sài Gòn, Ấp 11, Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh	BS1628.17	28.17, Tầng 28, Tòa nhà BS16	66.5	73.2	Căn hộ
17	4485	Bà NGUYỄN THỊ HẠNH Năm sinh: 1978; CCCD số: 082178002432 Địa chỉ thường trú: A 3.15.03 Centum Wealth, Hiệp Phú, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	BS1632.03	32.03, Tầng 32, Tòa nhà BS16	47.4	51.3	Căn hộ
18	4486	Ông LÊ QUANG LĨNH Năm sinh: 1958; CCCD số: 027058000306 Địa chỉ thường trú: 778K/17 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh Bà VÕ THỊ MAI HƯƠNG Năm sinh: 1960; CCCD số: 001160026529 Địa chỉ thường trú: 778K/17 Nguyễn Kiệm, phường 4, quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh	BS1637.15	37.15, Tầng 37, Tòa nhà BS16	54.2	59.2	Căn hộ
19	4487	Ông NGUYỄN KHÁNH Năm sinh: 1993; CCCD số: 080093004164 Địa chỉ thường trú: 24.37 Tòa nhà chung cư BS16, Dự án Khu Dân cư và công viên Phước Thiện, 88 đường Phước Thiện, KP.29, Thành phố Thủ Đức, Tp.HCM Bà CHÈNH QUỲ PHƯƠNG Năm sinh: 1993; CCCD số: 075193021247 Địa chỉ thường trú: 24.37 Tòa nhà chung cư BS16, Dự án Khu Dân cư và công viên Phước Thiện, 88 đường Phước Thiện, KP.29, Phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	BS1637.24	37.24, Tầng 37, Tòa nhà BS16	54.1	59.1	Căn hộ
20	4488	Ông NGUYỄN SƠN HÙNG Năm sinh: 1978; CCCD số: 074078003428 Địa chỉ thường trú: 145/1A Thạnh Bình, An Thạnh, TP Thuận An, Tỉnh Bình Dương Bà NGUYỄN LÊ NGỌC THẢO Năm sinh: 1978; CCCD số: 087178017547 Địa chỉ thường trú: B2.2 Lý Văn Phúc, p. Tân Định, quận 1, TP Hồ Chí Minh	BS1637.30	37.30, Tầng 37, Tòa nhà BS16	33.9	37.4	Căn hộ

ml

